

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM  
(*Basic Vietnamese Culture*)
- Mã số học phần: XH 011
  - Số tín chỉ học phần: 02
  - Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học
- 2. Đơn vị phụ trách học phần:**
- Bộ môn: Sư phạm Ngữ Văn
  - Khoa: Sư Phạm
- 3. Học phần tiên quyết:** Không
- 4. Mục tiêu của học phần:**

Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn và là HP tự chọn đối với tất cả chuyên ngành khác, ở bậc Đại học; nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hóa học nói chung và văn hóa Việt Nam nói riêng; từ đó, góp phần nâng cao ý thức bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc – nền tảng của sự hình thành và phát triển nhân cách.

### 4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Cung cấp kiến thức nền tảng về văn hóa học: các khái niệm, thuật ngữ; những thành tố cơ bản của một nền văn hóa.
- 4.1.2. Cung cấp kiến thức cơ bản về tiến trình văn hóa Việt Nam trong sự giao lưu, hội nhập, tiếp biến văn hóa,...
- 4.1.3. Cung cấp kiến thức khái quát về những biểu hiện phong phú, đa dạng của văn hóa ở tất cả các phương diện đời sống dân tộc.

### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Có thể vận dụng sự hiểu biết đầy đủ, chính xác về văn hóa học để phân tích, lý giải tường tận và cảm nhận tinh tế, sâu sắc những biểu hiện của văn hóa trong đời sống hàng ngày.
- 4.2.2. Có thể phân định đâu là những giá trị văn hóa đích thực cần trân trọng gìn giữ, phát huy và đâu là những biểu hiện phản văn hóa, nguy văn hóa cần phê phán, loại trừ.
- 4.2.3. Có thể vận dụng tri thức văn hóa để nâng cao hiệu quả giao tiếp xã hội, góp phần hoàn thiện nhân cách; có thể sáng tạo nên những giá trị theo chuẩn mực của văn hóa; có khả năng cảm nhận tinh tế và thưởng thức các giá trị văn hóa

### 4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Biết yêu mến, gắn bó thiết tha và tự hào về Tổ quốc, dân tộc từ việc hiểu biết sâu sắc bản sắc văn hóa Việt Nam.
- 4.3.2. Biết quan tâm gìn giữ và phát huy di sản, đồng thời, kiên quyết loại trừ, lánh xa những biểu hiện lệch lạc, phản văn hóa.
- 4.3.3. Biết vận động mọi người chung tay xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung kiến thức cơ bản của HP được trình bày trong 5 chương, bao quát từ lý thuyết đến thực tiễn. Ở chương 1, sau khi giới thiệu các khái niệm, thuật ngữ khoa học cần thiết (*văn hóa, văn hóa học, tiến trình văn hóa, giao lưu văn hóa, tiếp biến văn hóa,...*), sẽ trình bày khái lược các loại hình của văn hóa Việt Nam. Các chương 2,3,4 trình bày kiến thức về các bình diện giá trị của văn hóa và biểu hiện phong phú, đa dạng của chúng trong đời sống vật chất, tinh thần con người Việt Nam. Chương 5 tập trung khảo sát những nét đặc thù của bản sắc và tương lai văn hóa dân tộc.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

#### Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1. Văn hóa học và văn hóa Việt Nam</b>		6	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1, 4.3.1
	1.1. Những khái niệm, thuật ngữ cơ bản		
	1.2. Các loại hình văn hóa Việt Nam		
<b>Chương 2. Văn hóa nhận thức</b>		6	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3
	2.1. Quan niệm về vũ trụ, nhân sinh của người Việt Nam		
	2.2. Tiến trình nhận thức khoa học của người Việt Nam		
<b>Chương 3. Văn hóa tổ chức đời sống</b>		6	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3
	3.1. Đời sống cộng đồng		
	3.2. Đời sống cá nhân		
<b>Chương 4. Văn hóa ứng xử</b>		6	4.1.1, 4.1.2, 4.2.2, 4.2.3
	4.1. Ứng xử với môi trường tự nhiên		
	4.2. Ứng xử với môi trường xã hội		
<b>Chương 5. Bản sắc và tương lai văn hóa dân tộc</b>		6	4.3.1, 4.3.2, 4.3.3
	5.1. Bản sắc văn hóa dân tộc		
	5.2. Con đường phát triển của văn hóa dân tộc		

### 7. Phương pháp giảng dạy:

- GV diễn giảng, SV theo dõi trong bài giảng đã photo trước.

- GV nêu vấn đề, SV thảo luận trên lớp/tham khảo tài liệu để giải quyết trước giờ lên lớp.
- SV thắc mắc, nêu vấn đề; cả lớp thảo luận trong sự điều hành của GV.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
  - Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
  - Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
  - Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
  - Tham dự thi kết thúc học phần.
  - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

#### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham gia 100% số tiết	10%	
2	Điểm thực hành	Tham gia 100% số tiết	10%	
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi tự luận (60 phút)	20%	
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi - Thi tự luận (60 phút)	60%	

#### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần, được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân; sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của trường

### 10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1. Lê Văn Chương - <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> , Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh -1999 - 306.0899592/ Ch561	MOL.004307, MOL.063526
2. Lê Minh Hạnh <i>biên soạn</i> - <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> , Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội - 306.0899592/ C460	MOL.039891 MOL.039894
3. Trần Ngọc Thêm - <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> - Nxb Giáo dục, Hà Nội – 1997 - 306.0899592/ Th253	
4. Trần Quốc Vượng <i>chủ biên</i> - <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> , Nxb Giáo Dục, Hà Nội – 1997 - 306.0899592/ V561	MOL.036599 MOL.004308

### 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên

		(tiết)		
1,2,3	Chương 1	6		Nghiên cứu trước bài giảng. Đọc các tài liệu 1,2,3,4
4,5,6	Chương 2	6		-nt-
7,8, 9	Chương 3	6		-nt-
10,11,12	Chương 4	6		-nt-
13,14,15	Chương 5	6		-nt-

*Cần Thơ, ngày 30 tháng 4 năm 2014*

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TRẦN VĂN MINH**